

Chỉ số TT	GT cuối tháng	T8%	8T%
Việt Nam			
VNI	1,832.1	5.6	2.7
VN30	1,983.0	5.9	-2.3
VN Mid	1,975.2	5.4	-10.9
VN Small	1,263.4	2.5	-14.4
HNI	284.8	5.0	14.5
HN30	465.9	2.8	-13.4
GT vốn hoá cuối tháng (tỷ USD)	T7/26	T8/26	
HSX	314.6	338.3	
HNX	17.7	18.3	
UPCOM	47.6	51.4	
Tổng cộng	379.9	408.1	
Thanh khoản (triệu USD)	T7/26	T8/26	
GTGD TB/ngày (bao gồm thoả thuận)			
HSX	679.8	664.3	
HNX	41.6	33.0	
UPCOM	18.4	16.9	
Tổng cộng	739.8	714.2	
KN mua ròng	T7/26	T8/26	
HSX	-443.2	-62.8	
HNX	-7.0	2.7	
UPCOM	-4.8	8.2	
Tổng cộng	-454.9	-51.9	
Dự báo	2025	2026F	
GDP thực (% YoY)	8.0	8.5	
CPI (bq, % YoY)	3.3	4.5	
Tăng trưởng tín dụng (%)	19.0	17.9	
VN-Index	1,784.5	2,033.0	
P/E (trượt 12T)	T7/26	T8/26	
Việt Nam (VNI)	13.1	14.0	
Thái Lan (SET)	17.1	15.1	
Philippines (PCOMP)	9.5	8.9	
Indonesia (JCI)	14.9	14.2	

Nguồn: Bloomberg, HSX, HNX

Vũ Minh Đức

Phó Giám đốc

duc.vu@vietcap.com.vn

+84 24 6262 6999. Ext.363

Hoàng Nam

Giám đốc

nam.hoang@vietcap.com.vn

+84 24 6262 6999. Ext.124

Chào đón dòng vốn đầu tiên từ nâng hạng thị trường

Chỉ số VNI hồi phục mạnh trong tháng 8. Sau 2 tháng giảm điểm liên tiếp trước đó, chỉ số VNI đã tăng 5,6% trong tháng 8. Một số yếu tố đã hỗ trợ thị trường trong tháng 8 bao gồm: 1) Quyết định số 40/2026/QĐ-TTg, ban hành ngày 5/8/ 2026, quy định tiêu chí phân loại doanh nghiệp phục vụ tái cơ cấu vốn nhà nước, qua đó thúc đẩy sự quan tâm đối với các cổ phiếu có yếu tố nhà nước; 2) Ngày 21/8, FTSE đã công bố danh sách các cổ phiếu Việt Nam được thêm vào chỉ số GEIS. Tỷ trọng của Việt Nam trong chỉ số FTSE Emerging All Cap cũng được nâng lên mức 0,49% so với mức 0,329% đã công bố trước đó tháng 4/2026; 3) Các thị trường chứng khoán lớn trên thế giới cũng ghi nhận đà tăng (Nasdaq: +3,9%; KOSPI: +3,4%; Nikkei 225: +3,0%; S&P 500: +2,6%; DJI: +1,3%); 4) VIC (+10%), cổ phiếu Việt Nam có tỷ trọng dự kiến cao nhất trong rổ FTSE Emerging All Cap, là nhân tố đóng góp lớn vào đà tăng của chỉ số, chiếm 36,5% mức tăng của VNI trong tháng 8.

Triển vọng thị trường tháng 9/2026:

* Yếu tố hỗ trợ:

+ Bức tranh kinh tế vĩ mô 8 tháng đầu năm cho thấy đà tăng trưởng tích cực thể hiện qua nhiều chỉ số vừa công bố như: Tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng +13,3% YoY; Chỉ số IIP toàn ngành tăng +11,9% YoY trong 8T 2026; Kim ngạch xuất khẩu tăng +22,4% YoY và kim ngạch nhập khẩu tăng +35,3% YoY; Vốn FDI đăng ký tăng +55,4% YoY đạt 40,6 tỷ USD và vốn FDI giải ngân tăng +12,0% YoY đạt 17,3 tỷ USD... Bên cạnh đó, chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global đã tăng lên 53,3 điểm trong tháng 8, từ mức 52,9 điểm của tháng 7, duy trì trên ngưỡng 50 điểm trong tháng thứ 14 liên tiếp.

+ Ngày 21/9 tới đây, rổ chỉ số FTSE Global Equity Index Series (GEIS) sẽ có hiệu lực, trong đó bao gồm các cổ phiếu Việt Nam được thêm vào theo công bố tại ngày 21/8. Theo đó, thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ đón nhận những dòng vốn đầu tiên từ các quỹ đầu tư bị động mô phỏng chỉ số, ước tính là 10% của khoảng 2,3 tỷ USD.

*** Yếu tố rủi ro:** Căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông đang leo thang trở lại, khiến giá dầu thế giới quay trở lại đà tăng giá. Điều này đã tạo thêm sức ép lên xu hướng tăng khá đáng lo ngại gần đây của lợi suất trái phiếu Chính phủ của nhiều nền kinh tế lớn như Mỹ, Nhật, Đức, Anh... cũng như quyết định về lãi suất điều hành của Fed trong cuộc họp chính sách tháng 9.

*** Phân tích kỹ thuật:** VNI vẫn đang duy trì đà tăng bắt đầu từ giữa tháng 8/2026, tuy nhiên mức tăng của chỉ số những phiên gần đây phụ thuộc nhiều hơn vào sự tăng giá của cổ phiếu VIC trong khi độ rộng thị trường nghiêng dần về phía Tiêu cực. Dự báo VNI có khả năng sẽ tăng lên vùng 1.875-1.895 điểm trong nửa đầu tháng 9 với sự điều tiết của các cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong nửa cuối tháng 9, VNI có thể sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh củng cố sau 2 tháng tăng với hỗ trợ quan trọng nằm tại vùng 1.790 điểm.

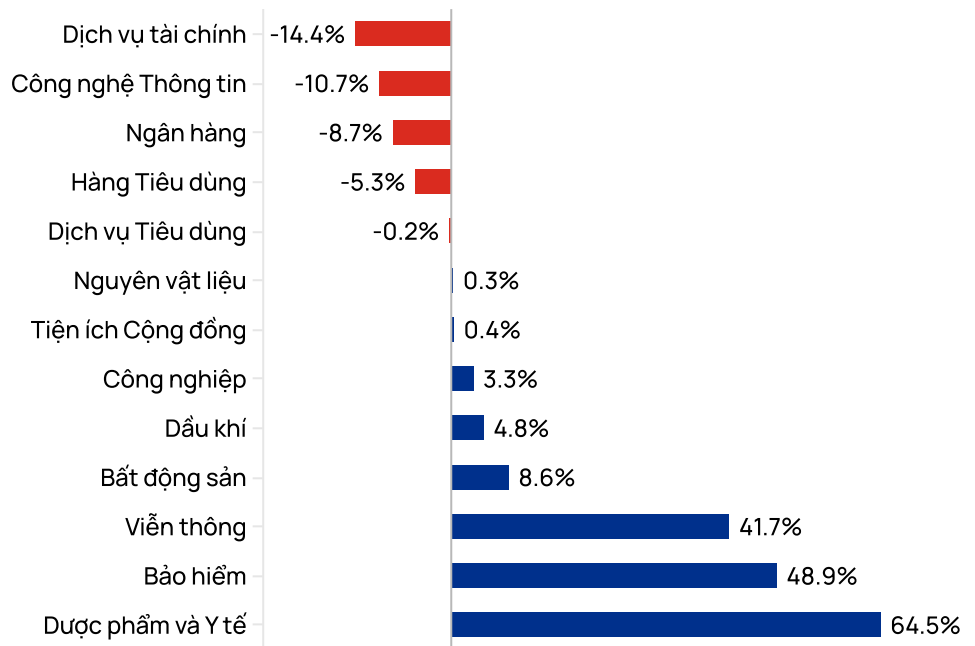
Cổ phiếu khuyến nghị:

*Cổ phiếu đầu tư ngắn hạn lựa chọn theo Phân tích kỹ thuật: VNM, VCB (Hình 4, trang 5).

* Cổ phiếu nổi bật trong danh sách theo dõi của đội ngũ phân tích cơ bản Vietcap: VRE, DCM. Các cổ phiếu này được lựa chọn từ các cổ phiếu đang được Phòng Phân tích Vietcap theo dõi, đánh giá có triển vọng tăng trưởng tốt trong trung và/hoặc dài hạn. (Hình 5, trang 5).

Quan điểm kỹ thuật

Hình 1: Biến động GTGDTB/ phiên theo ngành



Nguồn: FiinPro, Vietcap

Thanh khoản tiếp tục giảm trong tháng 8. Dù VNI hồi phục mạnh nhưng hoạt động giao dịch tháng 8 vẫn duy trì ở mức thấp và ghi nhận giảm tháng thứ ba liên tiếp. Giá trị giao dịch bình quân ngày (GTGDBQN) trên sàn HSX và trên cả ba sàn lần lượt giảm 2,3% và 3,4% so với tháng trước, xuống còn 664 triệu USD và 714 triệu USD – cả hai đều là mức thấp nhất kể từ tháng 2/2025. Trong 8 tháng đầu năm 2026, mức GTGDBQN tổng hợp đạt trung bình 1,0 tỷ USD, giảm 6,6% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong tháng 8, GTGDBQN ghi nhận sự gia tăng mạnh ở những ngành vốn có mức thanh khoản theo giá trị tuyệt đối ở mức thấp như Dược phẩm (+64,5%), Bảo hiểm (+49%) hay Viễn thông (+41,7%). Trong khi đó, những ngành có giá trị giao dịch cao lại ghi nhận sự sụt giảm như Dịch vụ Tài chính (-14,4%), Công nghệ thông tin (-10,7%), Ngân hàng (-8,7%) hay Hàng Tiêu dùng (-5,3%).

Hình 2: Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Nguồn: FiinPro, Vietcap

Phân tích kỹ thuật VNI trong tháng 9/2026. Sau nhịp điều chỉnh vào trung tuần tháng 8, chỉ số VNI đã quay trở lại đà tăng ngắn hạn từ mốc 1.720 điểm với sự hỗ trợ của đường trung bình động MA10 ngày. Trong những ngày đầu tháng 9, đà tăng của chỉ số vẫn được duy trì nhưng xung lực bắt đầu giảm dần, thể hiện qua sự suy yếu của chỉ báo RSI cũng như độ rộng của thị trường dần chuyển sang mức Tiêu cực.

Hiện VNI đang có các ngưỡng kháng cự lần lượt là 1.855 điểm, 1875 điểm và 1.895 điểm với nhóm Vingroup, đặc biệt là VIC đóng vai trò quan trọng trong việc dẫn dắt chỉ số. Trong khi đó, vùng hỗ trợ then chốt của VNI nằm quanh 1.790 điểm, tạo bởi cặp đường trung bình động MA20 và MA200 ngày.

Với việc thị trường chứng khoán Việt Nam đang ở gần giai đoạn giải ngân của các quỹ đầu tư bị động mô phỏng chỉ số FTSE GEIS, đặc biệt là rổ All Cap với giá trị giai đoạn 1 ước tính khoảng 230 triệu USD, chúng tôi kỳ vọng VNI sẽ duy trì được đà tăng trong nửa đầu tháng 9 với mục tiêu là 1.875-1.895 điểm, với hỗ trợ của đường MA10 đang nằm tại 1.810 điểm. Tuy nhiên, trong nửa cuối tháng 9, nhiều khả năng VNI sẽ xuất hiện một nhịp điều chỉnh giảm mang tính chất củng cố để kiểm định vùng hỗ trợ trung hạn tại 1.790 điểm.

Hình 3: Đồ thị định giá VN-Index theo P/E trượt

P/E trượt của VNI

— P/E trượt của VNI — Mean — +1 SD - - +2 SD — -1 SD - - -2 SD



P/E phi tài chính của VNI

— P/E phi tài chính của VNI — Mean — +1 SD - - +2 SD — -1 SD - - -2 SD



Nguồn: FiinPro, Vietcap

Cổ phiếu khuyến nghị

Hình 4: Danh mục cổ phiếu được lựa chọn theo PTKT

VNM: Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam

Giá mua	60,500
Giá mục tiêu	63,000
Giá dừng lỗ	59,500

Quan điểm kỹ thuật

- Sau khi bứt phá qua đường MA200 vào ngày 7/8 lên 64.000 đ/cp, VNM đang có xu hướng điều chỉnh giảm để kiểm định lại hỗ trợ này.
- Dự báo VNM có thể quay trở lại tăng giá sau khi đường MA200 tại 60.500 đ/cp được kiểm định.

VCB: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

Giá mua	57,500
Giá mục tiêu	60,500
Giá dừng lỗ	56,500

Quan điểm kỹ thuật

- Sau khi tăng và chạm vào đường MA200 tại 60.500 đ/cp, VCB bắt đầu hình thành kênh dao động đi ngang với biên độ 57.500-60.500 đ/cp.
- Dự báo VCB có thể sẽ tăng trở lại sau khi chạm cận dưới của kênh dao động nói trên.

Hình 5: Danh mục cổ phiếu dài hạn được lựa chọn bởi đội ngũ PTCB của Vietcap

VRE: Công ty Cổ phần Vincom Retail

Ngành	Bất động sản
Vốn hoá	59,308 tỷ VNĐ
KLGD TB 50 phiên	5.6 triệu cp
Giá hiện tại	26,100
Giá mục tiêu	35,600
% Tăng trưởng	36.4%

Luận điểm đầu tư

- Nâng giá mục tiêu cho CTCP Vincom Retail (VRE) thêm 4% lên 35.600 đồng/cổ phiếu và nâng khuyến nghị từ PHỦ HỢP THỊ TRƯỜNG lên MUA.
- Dự báo LNST sau lợi ích CĐTS cốt lõi năm 2026 sẽ tăng 9% YoY, nhờ mảng cho thuê bán lẻ duy trì ổn định và thu nhập lãi tăng YoY.
- Dự báo tốc độ tăng trưởng kép (CAGR) doanh thu giai đoạn 2026-30 đạt 19% và LNST sau lợi ích CĐTS ở mức 13%, nhờ mức CAGR 9% của NOI mảng cho thuê cùng với đóng góp từ hoạt động bán BĐS.
- VRE đang giao dịch ở mức P/E dự phóng các năm 2026/2027 lần lượt là 10,8 lần và 10,2 lần (theo dự báo của chúng tôi), thấp hơn mức P/E trung bình của các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực là 13,1 lần và 12,3 lần (dựa theo dự báo đồng thuận của Bloomberg trong 3 tháng gần nhất).

DCM: Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu Khí Cà Mau

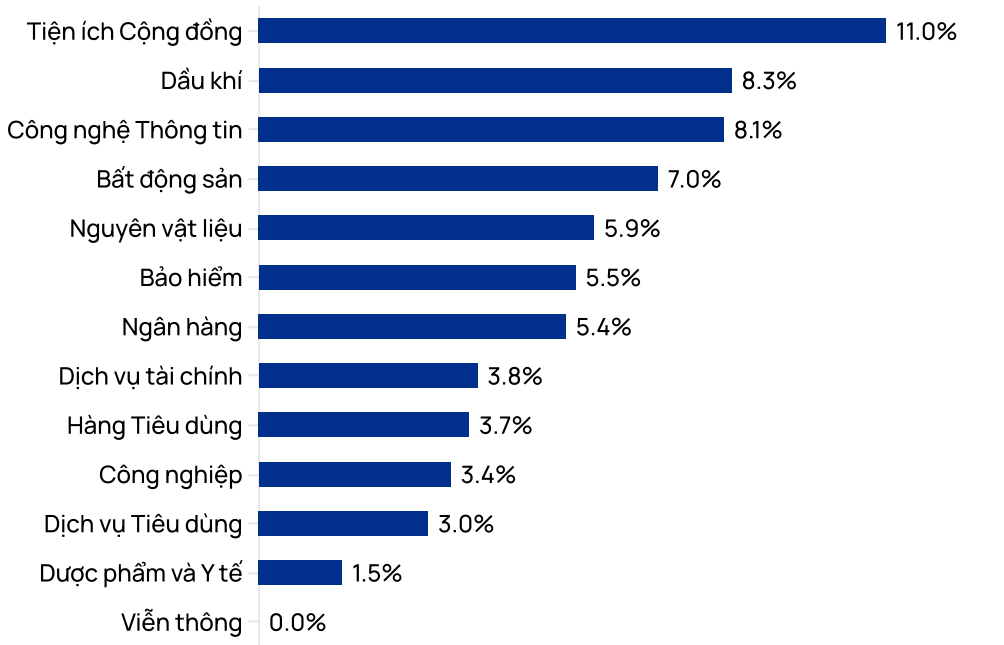
Ngành	Hóa chất
Vốn hoá	16,332 tỷ VNĐ
KLGD TB 50 phiên	2.3 triệu cp
Giá hiện tại	30,850
Giá mục tiêu	35,800
% Tăng trưởng	16.0%

Luận điểm đầu tư

- Điều chỉnh giảm 30% giá mục tiêu của Tổng Công ty Phân bón Dầu Khí Cà Mau (DCM) xuống 35.800 đồng/cổ phiếu nhưng duy trì khuyến nghị MUA do giá cổ phiếu đã giảm 19% trong ba tháng qua.
- Dự báo LNST sau lợi ích CĐTS báo cáo năm 2026 tăng 15% YoY, nhờ (1) giá bán trung bình tăng 14% và (2) sản lượng bán tăng 7% được hỗ trợ bởi sản lượng xuất khẩu tăng 17% nhờ giá quốc tế thuận lợi.
- Dự báo LNST sau lợi ích CĐTS năm 2027 nhìn chung đi ngang ở mức -0,2% YoY, chủ yếu nhờ LNST sau lợi ích CĐTS mảng NPK tăng mạnh 146%, bù đắp cho mức giảm 15% của mảng urê.
- Định giá của DCM đang ở mức hấp dẫn, với P/E dự phóng năm 2027 là 8,0 lần, thấp hơn 29% so với mức P/E trung bình 5 năm.

Thống kê thị trường tháng 8

Hình 6: Biến động giá cổ phiếu theo nhóm trong tháng 08/2026



Nguồn: HSX, HNX, FiinPro, Vietcap

Lưu ý: Phân loại ngành của ICB

GAS được xếp vào nhóm Tiện ích thay vì Dầu khí GAS là công ty phân phối khí.

* Dịch vụ Tài chính không bao gồm ngân hàng, bảo hiểm và bất động sản.

Hình 7: Các mã tăng mạnh nhất trong tháng 08/2026

Mã	Sàn	Vốn hoá (triệu)	Tỉ trọng%	Giá hiện tại (VNĐ)	So với tháng trước%Δ
HSX (giá trị vốn hoá tối thiểu 50 triệu USD)					
PNJ Hàng Tiêu dùng	HSX	824	0.24%	42,100	36%
GAS Tiện ích Cộng đồng	HSX	7,767	2.30%	84,200	23%
BCM Bất động sản	HSX	1,715	0.51%	43,350	21%
TRC Nguyên vật liệu	HSX	101	0.03%	88,300	20%
SJS Bất động sản	HSX	639	0.19%	56,200	19%
HNX (giá trị vốn hoá tối thiểu 25 triệu USD)					
BTW Tiện ích Cộng đồng	HNX	33	0.18%	91,000	69%
BVS Dịch vụ tài chính	HNX	81	0.44%	29,500	18%
THD Bất động sản	HNX	2,063	11.27%	140,200	17%
SLS Hàng Tiêu dùng	HNX	55	0.30%	147,900	16%
PVS Dầu khí	HNX	774	4.23%	39,600	16%

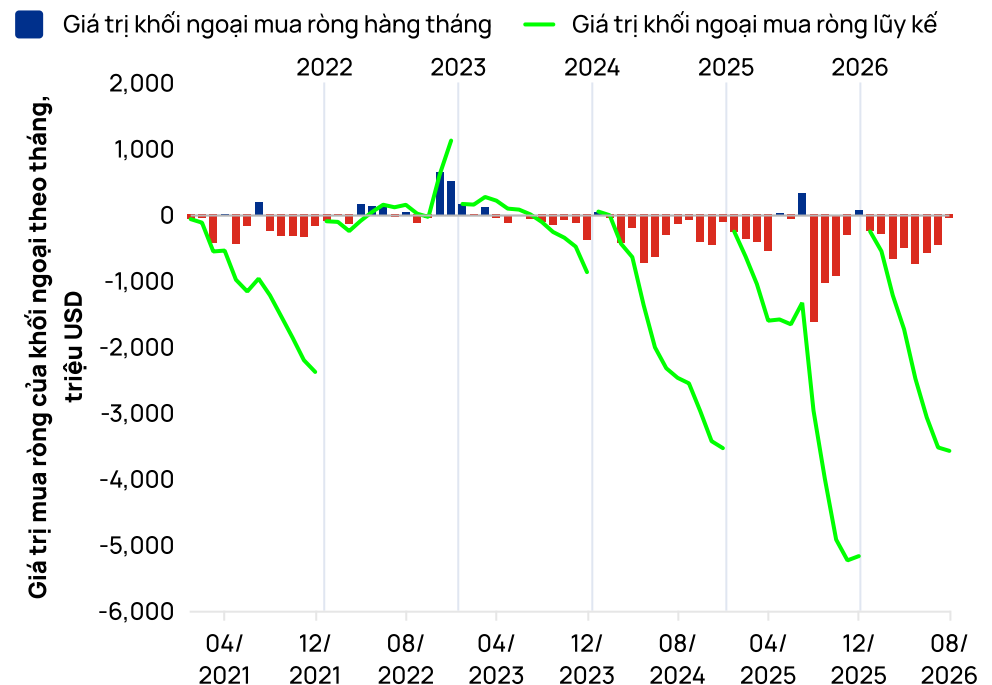
Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

Hình 8: Các mã giảm mạnh nhất trong tháng 08/2026

Mã	Sàn	Vốn hoá (triệu)	Tỉ trọng%	Giá hiện tại (VNĐ)	So với tháng trước%Δ
HSX (giá trị vốn hoá tối thiểu 50 triệu USD)					
STG Công nghiệp	HSX	113	0.03%	30,050	-23%
HPA Hàng Tiêu dùng	HSX	306	0.09%	28,100	-12%
VBB Ngân hàng	HSX	530	0.16%	11,700	-11%
VVS Hàng Tiêu dùng	HSX	151	0.04%	91,500	-9%
NTL Bất động sản	HSX	58	0.02%	12,500	-9%
HNX (giá trị vốn hoá tối thiểu 25 triệu USD)					
SHN Nguyên vật liệu	HNX	33	0.18%	6,700	-24%
VIT Công nghiệp	HNX	66	0.36%	21,600	-18%
HUT Hàng Tiêu dùng	HNX	539	2.94%	13,200	-11%
NFC Nguyên vật liệu	HNX	32	0.17%	53,100	-8%
DTD Bất động sản	HNX	32	0.17%	11,300	-7%

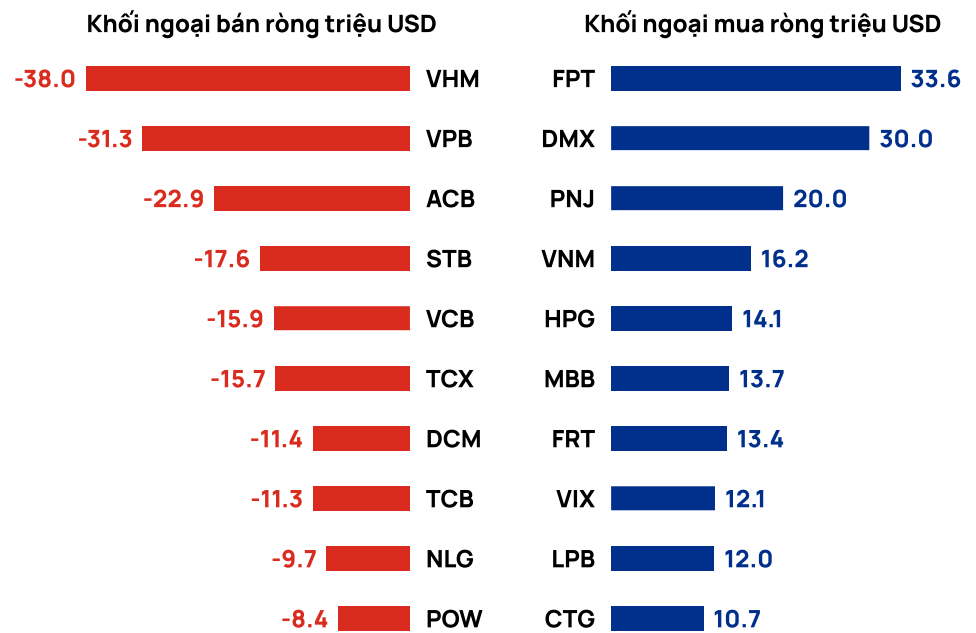
Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

Hình 9: Giá trị mua ròng của khối ngoại theo tháng, triệu USD



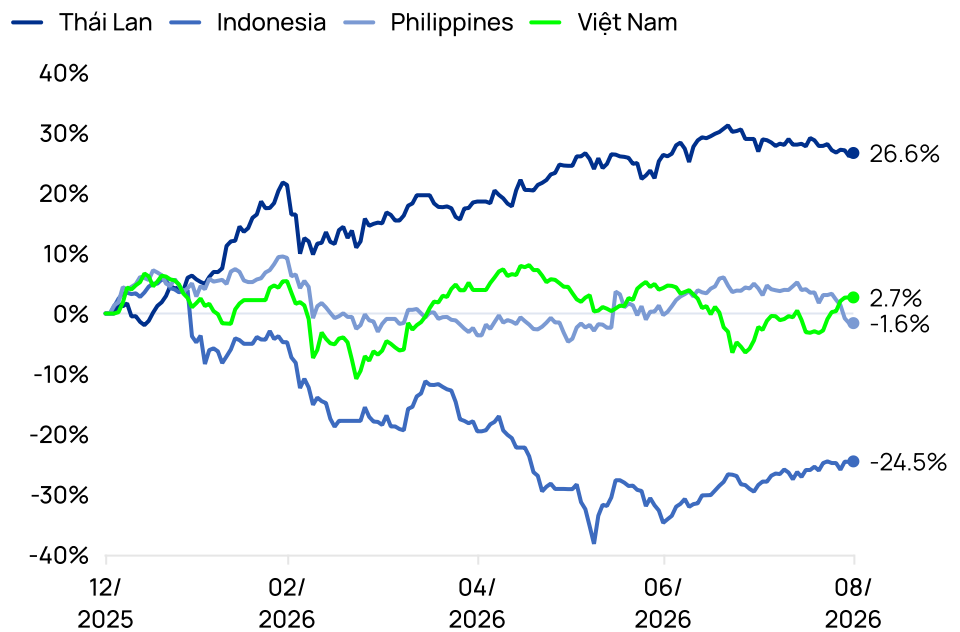
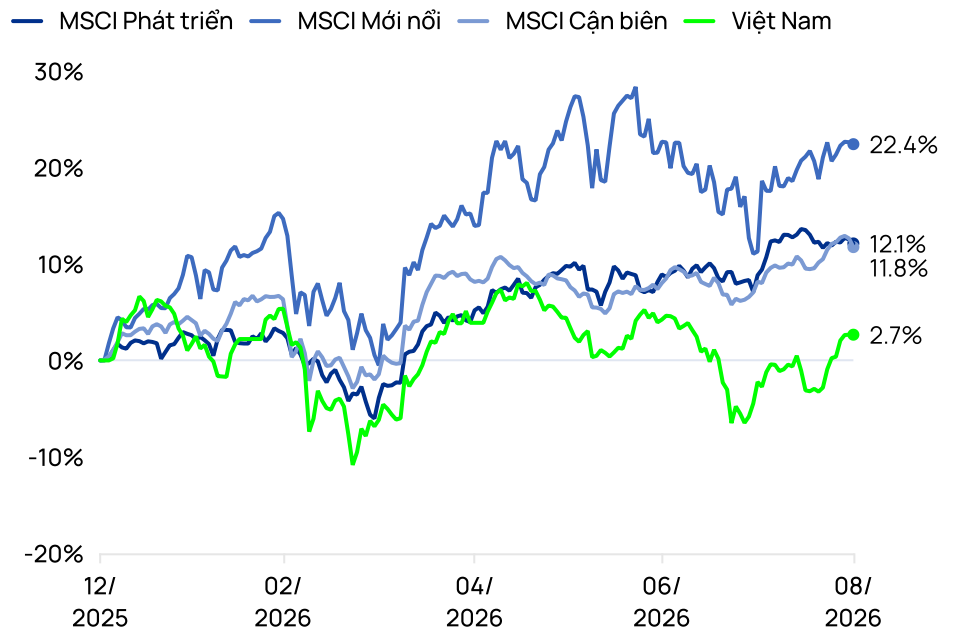
Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

Hình 10: Các mã khối ngoại mua ròng và bán ròng mạnh nhất trong tháng 08/2026



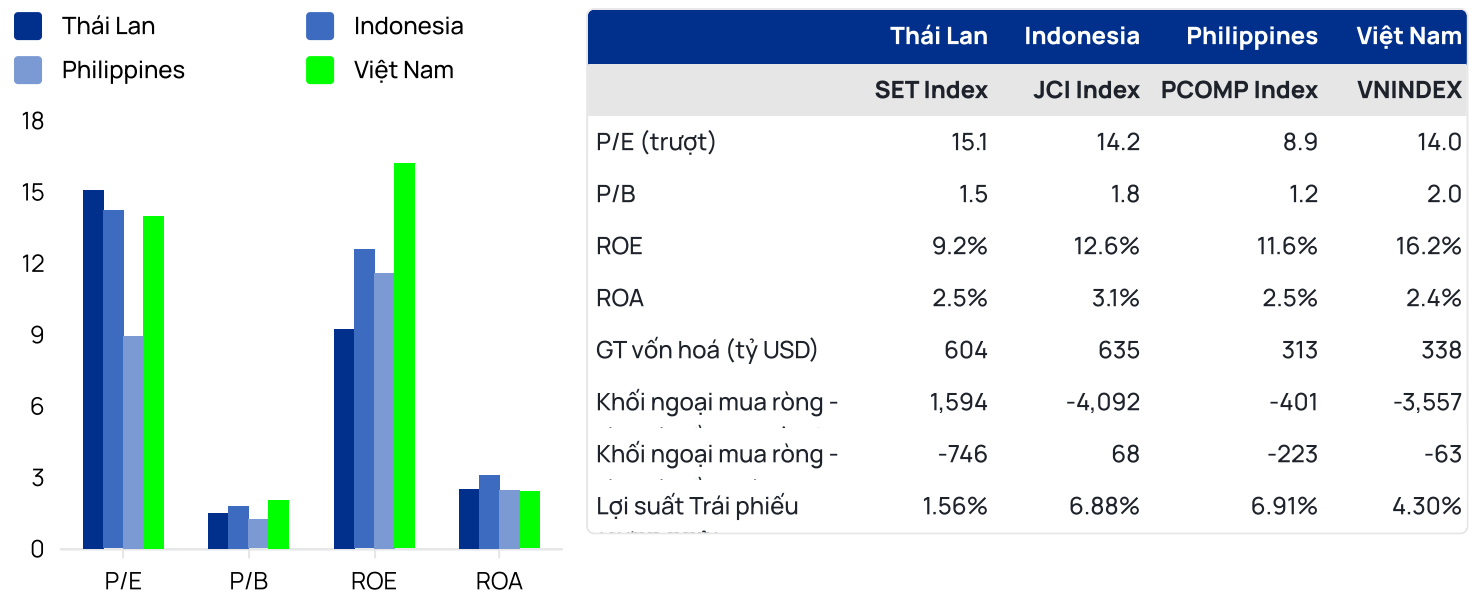
Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

Hình 11: So sánh biến động của VN-Index và thế giới



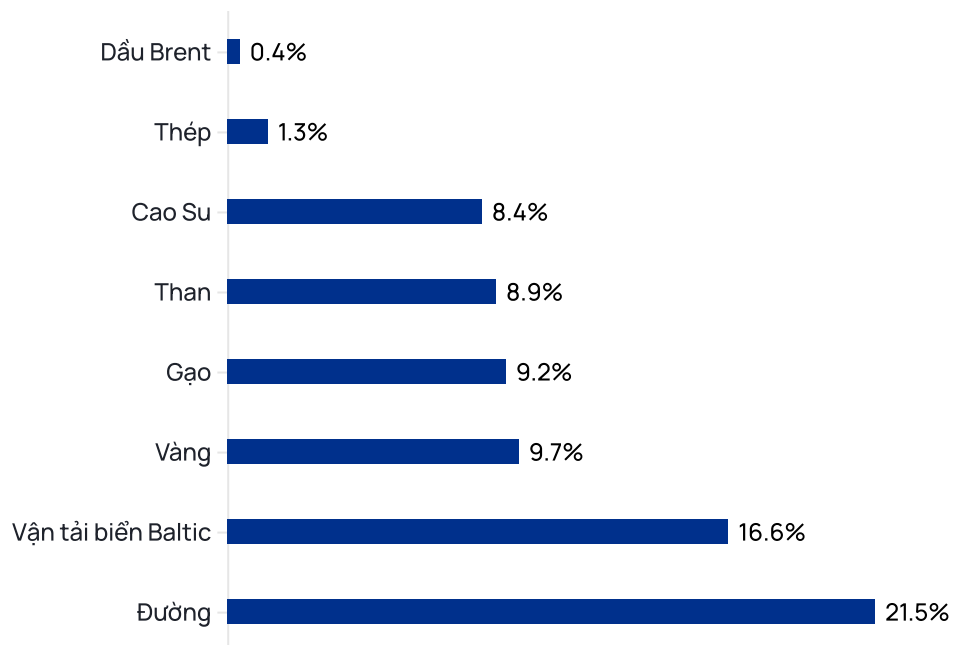
Nguồn: Bloomberg, Vietcap

Hình 12: Các chỉ số chính trong nhóm ASEAN - Các dữ liệu và định giá chính (tính đến cuối tháng 08/2026)



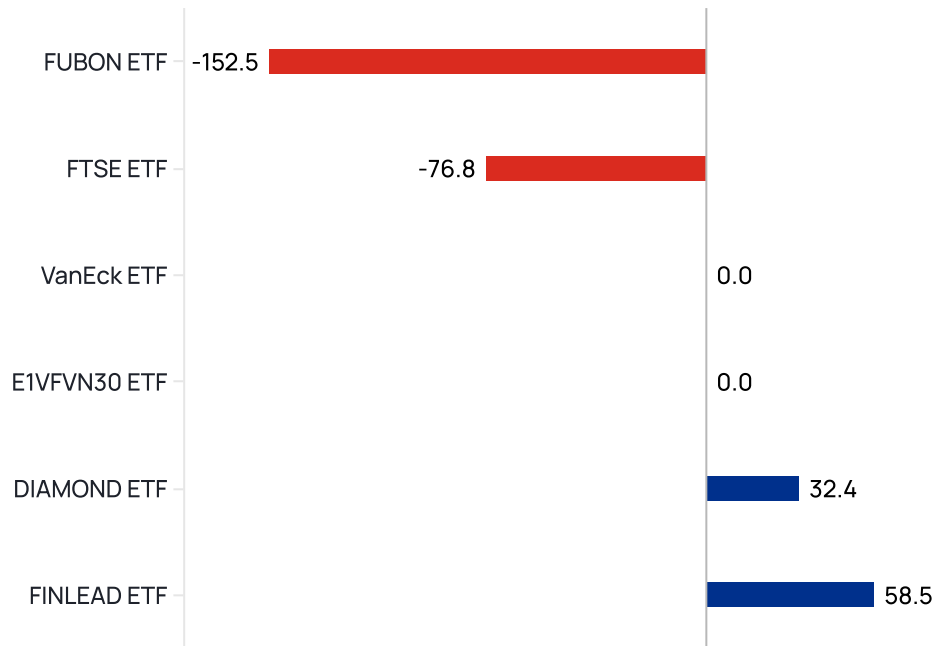
Nguồn: Bloomberg, FiinPro, HSX, Vietcap

Hình 13: Biến động giá cả hàng hoá tháng 8/2026



Nguồn: Bloomberg, Vietcap

Hình 14: Biến động dòng tiền các quỹ ETF tháng 8 (tỷ VND)



Nguồn: Bloomberg, Vietcap

Cập nhật vĩ mô

Số liệu kinh tế 8 tháng đầu năm 2026 (8T 2026)

- CPI bình quân tăng +4,45% YoY trong 8T 2026 (tháng 8: +0,47% MoM / +4,89% YoY).
- Tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng +13,3% YoY trong 8T 2026 (tháng 8: +14,9% YoY), trong đó bán lẻ hàng hóa tăng +12,8% YoY, dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng +16,4% YoY và du lịch lữ hành tăng +17,1% YoY.
- Chỉ số IIP toàn ngành tăng +11,9% YoY trong 8T 2026 (tháng 8: +14,4% YoY), trong đó IIP ngành chế biến, chế tạo tăng +12,5% YoY.
- Kim ngạch xuất khẩu tăng +22,4% YoY và kim ngạch nhập khẩu tăng +35,3% YoY, với mức thâm hụt thương mại đạt 20,5 tỷ USD trong 8T 2026 (tháng 8: xuất khẩu +26,0% YoY, nhập khẩu +37,9% YoY, thâm hụt thương mại 113 triệu USD).
- Vốn FDI đăng ký tăng +55,4% YoY đạt 40,6 tỷ USD và vốn FDI giải ngân tăng +12,0% YoY đạt 17,3 tỷ USD trong 8T 2026 (tháng 8: vốn đăng ký tăng +25,2% YoY, vốn giải ngân +13,9% YoY). Singapore dẫn đầu về vốn FDI đăng ký với 27,1%, tiếp theo là Hàn Quốc (20,4%), Hồng Kông (12,9%) và Trung Quốc (10,0%).
- Lượng khách quốc tế tăng +14,4% YoY đạt 15,9 triệu lượt trong 8T 2026 (tháng 8: +18,4% YoY, đạt 2,0 triệu lượt).
- Giải ngân vốn đầu tư công tăng +35,4% YoY đạt 514,6 nghìn tỷ VND trong 8T 2026, hoàn thành 45,9% kế hoạch năm (so với mức bình quân 42,5% của giai đoạn 2021-2025).

PMI tháng 8 tiếp tục tăng lên 53,3 điểm

Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global đã tăng lên 53,3 điểm trong tháng 8, từ mức 52,9 điểm của tháng 7, duy trì trên ngưỡng 50 điểm trong tháng thứ 14 liên tiếp và cho thấy đà tăng trưởng mạnh hơn của ngành sản xuất Việt Nam.

Sản lượng đã tăng tháng thứ 16 liên tiếp, với tốc độ tăng nhanh nhất trong hơn hai năm. Trong khi đó, số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục tăng, đạt mức cao nhất kể từ tháng 10/2025, nhờ sự cải thiện của nhu cầu khách hàng. Cùng lúc đó, áp lực lạm phát và nguồn cung tiếp tục giảm bớt.

Sự gia tăng liên tục của số lượng đơn đặt hàng mới được kỳ vọng sẽ tiếp tục hỗ trợ sản lượng trong nước duy trì ở mức cao trong những tháng tiếp theo.

Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Chúng tôi, Vũ Minh Đức và Hoàng Nam, xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty này. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Phương pháp định giá và Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Nội dung chính trong hệ thống khuyến nghị: Khuyến nghị được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu để đạt đến giá mục tiêu, được xác định bằng công thức **(giá mục tiêu - giá hiện tại)/giá hiện tại** và không liên quan đến hoạt động thị trường. Công thức này được áp dụng từ ngày 1/1/2014.

Các khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ trên 20%
KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dương từ 10%-20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dao động giữa âm 10% và dương 10%
KÉM KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm từ 10-20%
BÁN	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm trên 20%
KHÔNG ĐÁNH GIÁ	Bộ phận nghiên cứu đang hoặc có thể sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do tự nguyện hoặc chỉ để tuân thủ các quy định của luật và/hoặc chính sách công ty trong trường hợp nhất định, bao gồm khi Vietcap đang thực hiện dịch vụ tư vấn trong giao dịch sáp nhập hoặc chiến lược có liên quan đến công ty đó.
KHUYẾN NGHỊ TẠM HOÃN	Hình thức đánh giá này xảy ra khi chưa có đầy đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không còn hiệu lực đối với cổ phiếu này.

Trừ khi có khuyến cáo khác, những khuyến nghị đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng. Những biến động giá trong tương lai có thể làm cho các khuyến nghị tạm thời không khớp với mức chênh lệch giữa thị trường của cổ phiếu và giá mục tiêu, nên việc diễn giải các khuyến nghị đầu tư cần được thực hiện một cách linh hoạt.

Rủi ro: Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Tỷ giá ngoại tệ có thể ảnh hưởng bất lợi đến giá trị, giá hoặc lợi nhuận của bất kỳ chứng khoán hay công cụ tài chính nào có liên quan được nói đến trong báo cáo này. Để được tư vấn đầu tư, thực hiện giao dịch hoặc các yêu cầu khác, khách hàng nên liên hệ với đơn vị đại diện kinh doanh của khu vực để được giải đáp.

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này, Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán Vietcap và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Liên hệ

Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Vietcap

vietcap.com.vn
vietcap.com.vn

Trụ Sở Chính (1): Bitexco

Tầng 15, Tháp tài chính Bitexco, 2 Hải Triều,
Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
(+84) 28 3914 3588

Trụ Sở Chính (2): Nguyễn Huệ

Tầng 3, Tòa nhà Vinatex - Tài Nguyên, 10
Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
(+84) 2 8888 2 6868

Phòng Giao Dịch Hàm Nghi

Tầng 16, Tòa nhà Doji, số 81-83-83B-85 Hàm
Nghi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh
(+84) 2 8888 2 6868

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 6, tòa nhà số 109 Phố Trần Hưng Đạo,
Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội.
(+84) 24 6262 6999

Phòng Giao Dịch Mỹ Đình

SAPA09 Tòa A – Chung cư cao tầng HH2-1 (The
Matrix One), Phường Từ Liêm, Thành phố Hà
Nội (Số 1 Lê Quang Đạo)
(+84) 2 8888 2 6868

Phòng Nghiên cứu và Phân tích

Research Team

research@vietcap.com.vn
+84 28 3914 3588

Hoàng Nam, Head of Research, ext 124

nam.hoang@vietcap.com.vn

Banks, Securities and Insurance

- Huỳnh Thị Hồng Ngọc, Trưởng phòng, ext 138
- Vũ Thế Quân, Trưởng phòng, ext 364
- Đinh Kiến Vương, Chuyên viên, ext 468
- Hồ Thu Nga, Chuyên viên, ext 516

Macro

Hoàng Thúy Lương, Trưởng phòng cao cấp, ext 368
- Đào Minh Quang, Chuyên viên, ext 365

Consumer

Bùi Nguyễn Cẩm Giang, Trưởng phòng cao cấp, ext 125

- Bùi Xuân Vĩnh, Chuyên viên cao cấp, ext 584
- Lý Phúc Thanh Ngân, Chuyên viên cao cấp, ext 532
- Nguyễn Thảo Nguyên, Chuyên viên, ext 268

Oil & Gas and Power

Đinh Thị Thủy Dương, Phó Giám đốc, ext 140
- Dương Tấn Phước, Chuyên viên cao cấp, ext 135
- Nguyễn Thị Thủy Dương, Chuyên viên, ext 132
- Phạm Phú Lộc, Chuyên viên, ext 549

Real Estate

Lưu Bích Hồng, Trưởng phòng cao cấp, ext 120

- Đỗ Công Tuấn Anh, Chuyên viên cao cấp, ext 181
- Thân Như Đoàn Thực, Chuyên viên cao cấp, ext 174

Industrials and Infrastructure

Nguyễn Thảo Vy, Trưởng phòng cao cấp, ext 147

- Hoàng Gia Huy, Chuyên viên, ext 526
- Nguyễn Thị Ngọc Hân, Chuyên viên, ext 191

Retail Client Research

Vũ Minh Đức, Phó Giám đốc, ext 363

- Nguyễn Quốc Nhật Trung, Trưởng phòng, ext 129
- Tống Hoàng Trâm Anh, Phó Trưởng phòng, ext 366
- Lê Hải Đăng, Chuyên viên, ext 570
- Võ Phan Hồng Kiệt, Chuyên viên, ext 470

Phòng Tư Vấn Đầu Tư và Phòng Giao dịch Chứng khoán – Khách hàng tổ chức

Anthony Le

Giám đốc

Phòng Giao dịch Chứng Khoán – Khách hàng tổ chức

Châu Thiên Trúc Quỳnh

Giám đốc điều hành

Phòng Tư Vấn Đầu Tư

+84 28 3914 3588, ext 222

+84 28 3914 3588, ext 525
anthony.le@vietcap.com.vn

quynh.chau@vietcap.com.vn